

Hà Nội, ngày 02 tháng 6 năm 2017

Số 12/KH-TLĐ

LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG T. AN GIANG	
ĐẾN	Số: 636
	Ngày: 05/6/2017

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính của Tổng Liên đoàn giai đoạn 2016 – 2020

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ Quyết định về phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2016 – 2020, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ban hành Kế hoạch cải cách hành chính của Tổng Liên đoàn giai đoạn 2016 – 2020 với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Nâng cao ý thức, vận động cán bộ công đoàn, đoàn viên và người lao động tích cực tham gia chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020.

- Cụ thể hóa và nâng cao hoạt động, khắc phục các hạn chế tồn tại trong cải cách hành chính của tổ chức Công đoàn.

- Tập trung tổ chức thực hiện cải cách hành chính trong các cấp công đoàn. Nâng cao năng lực khai thác, sử dụng công nghệ thông tin phục vụ thiết thực, hiệu quả sự chỉ đạo, điều hành và hoạt động của các cấp công đoàn.

- Thật sự tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong cải cách hành chính mỗi cấp công đoàn theo hướng thiết thực hiệu quả, xác định trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện cải cách hành chính ở mỗi cấp công đoàn; góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức Công đoàn Việt Nam.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN GIAI ĐOẠN 2016 – 2020

1. Cải cách trong việc tham gia xây dựng pháp luật có liên quan đến đoàn viên, người lao động và quy định của tổ chức Công đoàn

- Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tham gia xây dựng pháp luật có liên quan đến đoàn viên và người lao động. Hoàn thiện quy trình xây dựng, ban hành nghị quyết, quy định, quyết định, hướng dẫn,... của tổ chức Công đoàn, nhằm bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể và khả thi của các văn bản của tổ chức Công đoàn.

- Tham gia đổi mới các quy định về doanh nghiệp của tổ chức Công đoàn mà trọng tâm là xác định rõ vai trò quản lý của Tổng Liên đoàn Lao động Việt

Nam với vai trò chủ sở hữu tài sản, vốn của tổ chức Công đoàn. Tăng cường quản lý, phát triển, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, dịch vụ của các thiết chế của công đoàn.

- Sửa đổi, bổ sung xây dựng mới các quy định của tổ chức Công đoàn trong việc quản lý các đơn vị trực thuộc mỗi cấp công đoàn, đẩy mạnh chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của đoàn viên và người lao động theo hướng hiệu quả, thiết thực.

- Xây dựng mối quan hệ hài hòa, tiến bộ giữa người sử dụng lao động và người lao động, trọng tâm là bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của đoàn viên và người lao động; lắng ý kiến của đoàn viên và người lao động trước khi quyết định các chủ trương, chính sách quan trọng về quyền giám sát của đoàn viên và người lao động đối với hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

- Tham gia xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế về tổ chức và hoạt động của các cơ quan công đoàn; sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức và hoạt động của tổ chức Công đoàn.

2. Cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa hành chính

- Rà soát, bãi bỏ, bổ sung các thủ tục hành chính của tổ chức Công đoàn theo hướng nhanh gọn, hiệu quả, đáp ứng hoạt động công đoàn trong tình hình mới.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; thực hiện kiểm soát chặt chẽ việc quy định thủ tục hành chính của tổ chức Công đoàn ngay từ khâu dự thảo.

- Tăng cường xây dựng và hoàn thiện các hình thức công khai, minh bạch tất cả các thủ tục hành chính của tổ chức Công đoàn.

- Nghiên cứu xây dựng đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cấp công đoàn.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, xử lý các văn bản hành chính ở mỗi cấp công đoàn, nhất là cấp Tổng Liên đoàn và cấp Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn.

- Cơ quan Tổng Liên đoàn xây dựng hệ thống quản lý, xử lý, quản lý việc thực hiện các thủ tục hành chính và ban hành văn bản hành chính, quản lý hiệu quả làm việc của mỗi cán bộ, công chức.

3. Cải cách về tổ chức bộ máy công đoàn các cấp, cần tập trung các nội dung sau

- Cải cách tổ chức bộ máy gắn liền với đổi mới tổ chức và hoạt động công đoàn các cấp, phát huy dân chủ, nâng cao tinh thần phục vụ cấp trên đối với cấp dưới, cán bộ công đoàn đối với đoàn viên công đoàn đảm bảo đúng định hướng

lãnh đạo của Đảng, phù hợp với Hiến pháp, pháp luật Việt Nam và quá trình hội nhập quốc tế.

- Nghiên cứu, tham mưu sửa đổi, bổ sung các quy định phù hợp với vị trí, chức năng, nhiệm vụ của từng cấp công đoàn, từng cơ quan, đơn vị trong hệ thống tổ chức Công đoàn Việt Nam, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Thực hiện rõ phân cấp, phân quyền, sắp xếp mô hình tổ chức bộ máy tinh gọn, hợp lý, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, tránh chồng chéo, chồng kènh, không rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; phát huy vai trò, trách nhiệm, nâng cao năng lực của tổ chức Công đoàn.

- Đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động công đoàn theo hướng chuyên nghiệp, chuyên sâu, chuyên môn hóa, đủ mạnh để đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên và người lao động.

- Hằng năm tổ chức tổng kết, đánh giá, xếp loại chất lượng hoạt động của công đoàn các cấp để tìm ra những ưu điểm để phát huy, chỉ rõ các hạn chế để khắc phục; rút ra bài học kinh nghiệm và giải pháp nhằm hoàn thiện mô hình tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn.

- Các cấp công đoàn tích cực chủ động xây dựng chương trình phối hợp công tác với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể góp phần thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn.

- Xây dựng bộ quy chuẩn về trình tự, thủ tục thành lập, công nhận, giải thể tổ chức bộ máy; quy trình thẩm định, xử lý hồ sơ văn bản liên quan đến tổ chức bộ máy, biên chế trong hệ thống tổ chức Công đoàn Việt Nam.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng cán bộ công đoàn các cấp

- Hoàn thiện Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống tổ chức công đoàn Việt Nam, đảm bảo lộ trình thực hiện Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị.

- Xây dựng Nghị quyết về công tác cán bộ công đoàn trong tình hình mới và ban hành tiêu chuẩn chức danh cán bộ công đoàn các cấp.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp có bản lĩnh chính trị, năng lực, trình độ, tâm huyết, nhiệt tình, vững vàng trước mọi khó khăn, thách thức để hoàn thành nhiệm vụ công tác công đoàn.

- Có giải pháp nâng cao trách nhiệm đạo đức công vụ, trách nhiệm xã hội, siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong chỉ đạo, điều hành, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu mỗi tổ chức.

- Rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung, xây dựng các chính sách cán bộ công đoàn cho phù hợp, nhất là chính sách tạo nguồn, thu hút người tài, tuyển

dụng sinh viên giỏi của các trường công đoàn về làm cán bộ công đoàn chuyên trách.

- Xây dựng giải thưởng cán bộ công đoàn để tôn vinh người cán bộ công đoàn có nhiều sáng kiến, sáng tạo trong hoạt động công đoàn.

- Tiếp tục đẩy mạnh nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng gắn với công tác quy hoạch, sử dụng cán bộ công đoàn các cấp. Đổi mới, đa dạng hoá các hình thức đào tạo, bồi dưỡng, củng cố nâng cao chất lượng cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, giảng dạy trong các cơ quan, trường công đoàn. Xây dựng chiến lược chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn các cấp theo hình thức tập trung dài hạn, ngắn hạn, phù hợp quy mô, vị trí, chức năng, nhiệm vụ của mỗi trường công đoàn.

- Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, quy hoạch, đánh giá nhận xét cán bộ công đoàn theo quy định của pháp luật, của Đảng và của Tổng Liên đoàn. Chú trọng quy hoạch cán bộ đạt chuẩn, trải qua hoạt động phong trào công nhân và hoạt động công đoàn, tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ có triển vọng, được rèn luyện thực tiễn để chuẩn bị giới thiệu bầu cử, bổ nhiệm vào các chức vụ lãnh đạo quản lý cao hơn theo yêu cầu.

- Chấp hành nghiêm túc công tác thống kê, báo cáo, quản lý chặt chẽ hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống tổ chức Công đoàn.

- Xây dựng và hoàn thiện công tác quản lý cán bộ, đoàn viên bằng công nghệ thông tin, thông qua phần mềm tin học.

- Tiếp tục kiến nghị với Đảng về cơ chế tuyển chọn, đào tạo, sử dụng, chính sách đãi ngộ và cơ chế bảo vệ cán bộ công đoàn. Thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng và Tổng Liên đoàn về khen thưởng, kỷ luật, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ công đoàn các cấp.

5. Cải cách công tác tài chính đảm bảo hiệu quả, thiết thực phù hợp với thực tiễn

5.1. Công tác tài chính

- Thu tài chính công đoàn

Trong giai đoạn 2016 - 2020, công tác thu tài chính công đoàn cần thực hiện nghiêm túc theo các quy định của Luật Công đoàn 2012 và Nghị định 191/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ trên cơ sở đó số thu kinh phí công đoàn 2% căn cứ vào số lao động, tiền lương bình quân của các địa phương, các ngành do cơ quan Bảo hiểm xã hội cung cấp; số thu đoàn phí công đoàn 1% căn cứ theo số đoàn viên do Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn cung cấp và tiền lương bình quân do cơ quan Bảo hiểm xã hội cung cấp.

Việc thu kinh phí công đoàn và đoàn phí công đoàn được xác định là nhiệm vụ trọng tâm của tổ chức Công đoàn Việt Nam (*Nghị quyết 07b/NQ-TLĐ*)

ngày 21 tháng 01 năm 2016 của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam) trong đó việc đơn giản các thủ tục hành chính là một trong những giải pháp để có sự quản lý chính xác số phải thu, đã thu, thất thu tài chính công đoàn của tổ chức Công đoàn Việt Nam cũng như tạo sự thuận lợi cho đối tượng nộp kinh phí công đoàn, đối tượng hưởng kinh phí công đoàn (công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên cơ sở).

Ứng dụng quản lý hiện đại trong quản lý tài chính, nhất là việc thu nộp tài chính công đoàn, việc quản lý tài sản của tổ chức Công đoàn.

Xây dựng hệ thống quản lý tài khoản chung trong nộp tài chính công đoàn, xây dựng tỷ lệ phân bổ tổng thu kinh phí cho mỗi cấp công đoàn để minh bạch quản lý tài chính công đoàn.

- Phân phối tài chính công đoàn

Hiện tại việc phân phối tài chính công đoàn theo hướng tăng tỷ lệ sử dụng tại công đoàn cơ sở (năm 2017: 67% nguồn thu kinh phí công đoàn và 60% đoàn phí công đoàn) và ổn định mức sử dụng tại Tổng Liên đoàn (2% nguồn thu kinh phí công đoàn và đoàn phí công đoàn). Trong giai đoạn 2016 - 2020 Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam cần cụ thể hóa tỷ lệ sử dụng nguồn thu tại cấp: Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố; Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở. Về tỷ trọng chi Tổng Liên đoàn mới quy định cho công đoàn cơ sở do đó cần tiếp tục quy định tỷ trọng chi cho công đoàn cấp trên cơ sở. Quy định nguyên tắc sử dụng, phân phối tài chính công đoàn tích lũy của các cấp công đoàn.

Định hướng phân bổ hợp lý để sử dụng hiệu quả phần kinh phí công đoàn nhằm phục vụ cho nhu cầu thiết yếu của đoàn viên và người lao động, tập trung nguồn lực tài chính đủ mạnh để thực hiện các nhiệm vụ ngày càng lớn của tổ chức Công đoàn Việt Nam.

- Chi tài chính công đoàn

Trên cơ sở tỷ lệ phân phối chi tại các cấp công đoàn, tỷ trọng các mục chi tại các cấp công đoàn, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tiếp tục nghiên cứu, bổ sung, sửa đổi các quy định hướng dẫn chi tại các cấp công đoàn trên cơ sở cải cách hành chính cụ thể: Hoàn thiện hệ thống mẫu chứng từ chi đảm bảo thống nhất, khoa học, đúng quy định,... từ đó thuận lợi cho công tác chi cũng như kiểm tra chi tại các cấp công đoàn.

- Công tác quản lý tài chính, tài sản và kiểm tra tài chính công đoàn

Việc cải cách hành chính được áp dụng việc sử dụng công nghệ thông tin để việc quản lý tài chính, tài sản trong toàn hệ thống Công đoàn được công khai, minh bạch, chính xác, kịp thời, đúng quy định, thuận tiện.

- Thực hiện việc quản lý tài sản công đoàn trên toàn quốc qua phần mềm quản lý tài sản, công cụ, dụng cụ của Bộ Tài chính ban hành, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam sẽ theo dõi và cập nhật thường xuyên về tổng tài sản của tổ chức về giá trị và số lượng cũng như sự biến động tăng, giảm của từng đơn vị cấp dưới.

- Thực hiện việc quản lý tài chính công đoàn trên toàn quốc qua phần mềm quản lý tài chính (*dự kiến triển khai trong năm 2018*) có liên kết với phần mềm quản lý tài sản nêu trên. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và các cấp công đoàn sẽ theo dõi và cập nhật thường xuyên về tình hình thu, chi tài chính công đoàn của các đơn vị được phân cấp.

- Thực hiện phần mềm trong việc thu tập trung kinh phí công đoàn khu vực sản xuất kinh doanh về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và tự động cấp trả kinh phí được sử dụng cho công đoàn cơ sở.

- Khi triển khai đồng bộ 3 phần mềm trên sẽ thuận lợi và nâng cao chất lượng giao dự toán, thẩm định quyết toán, từ đó đánh giá tốt việc thực hiện các chỉ tiêu tài chính và kết quả hoạt động của các đơn vị.

- Việc kiểm tra tài chính công đoàn được cải cách hành chính tại các nội dung: Kế hoạch kiểm tra, nội dung kiểm tra, đề cương kiểm tra, nguyên tắc kiểm tra, kết luận kiểm tra, xử lý trách nhiệm sai phạm của các nhân, tập thể khi kiểm tra phát hiện, hậu kiểm việc thực hiện kết luận kiểm tra.

5.2. Hoạt động sự nghiệp, kinh tế công đoàn, công tác đầu tư xây dựng cơ bản

- Đối với các đơn vị sự nghiệp: Thực hiện việc giao vốn, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, giao chỉ tiêu thực hiện.

- Đối với các đơn vị kinh tế: Thực hiện sắp xếp, chuyển đổi mô hình tổ chức, triển khai thí điểm mô hình Tổng Công ty trực Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên trực thuộc Tổng Liên đoàn có các đơn vị thành viên trực thuộc nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh, thu hút nguồn đầu tư trong và ngoài tổ chức Công đoàn.

- Đối với công tác xây dựng cơ bản: Xây dựng nguyên tắc hỗ trợ, phân phối nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản. Cụ thể hóa một số định mức, tiêu chuẩn trong triển khai một số dự án xây dựng cơ bản của công đoàn để tránh lãng phí.

6. Từng bước hiện đại trong quản lý hành chính, thực thi công vụ, đẩy mạnh công tác chỉ đạo, thực hiện cải cách hành chính

- Cắt giảm và nâng cao chất lượng thủ tục hành chính trong tất cả các lĩnh vực.

- Tập trung xây dựng hệ thống tin học hoá chỉ đạo, điều hành, báo cáo thống nhất trong hệ thống tổ chức Công đoàn; xây dựng và áp dụng thống nhất

các phần mềm dùng chung trong các lĩnh vực hoạt động nghiệp vụ của tổ chức Công đoàn; theo dõi, quản lý, thống nhất việc khai thác sử dụng mạng Internet, hệ thống thông tin điều hành và hộp thư điện tử vào xử lý công việc hàng ngày của cán bộ công đoàn; triển khai xây dựng các cơ sở dữ liệu điện tử chuyên ngành của tổ chức Công đoàn.

- Thường xuyên tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kiến thức tin học cho cán bộ công đoàn để nâng cao năng lực khai thác, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hiệu quả sự chỉ đạo, điều hành và hoạt động của các cấp công đoàn.

- Đoàn Chủ tịch, Ban Thường vụ và người đứng đầu mỗi cấp công đoàn phải xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai, quyết liệt chỉ đạo đổi mới cải cách hành chính trong tổ chức Công đoàn, rà soát quy trình hóa, cụ thể hóa, chuẩn hóa các thủ tục hành chính.

- Thành lập Ban Chỉ đạo cải cách hành chính ở cấp mình (nếu cần), tổ chức hội nghị triển khai, định kỳ sơ, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện cải cách hành chính ở cấp mình.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam: Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam sẽ căn cứ kế hoạch này để đề ra kế hoạch cải cách hành chính cho từng năm trong giai đoạn 2016 – 2020, phân công cụ thể đơn vị và thời gian thực hiện.

Trên cơ sở kế hoạch từng năm, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam sẽ chỉ đạo, phân công, hướng dẫn các cấp công đoàn thực hiện các nội dung của kế hoạch theo phân cấp quản lý, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam sẽ thường xuyên kiểm tra, triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính được phân công ở các cấp công đoàn.

2. Đối với các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn:

- Tuyên truyền vận động cán bộ công đoàn, đoàn viên của ngành, địa phương tích cực tham gia cải cách hành chính theo đơn vị, cơ quan, doanh nghiệp, địa phương.

- Thực hiện kế hoạch cải cách của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trong hệ thống tổ chức Công đoàn.

- Tổ chức thực hiện các nội dung cải cách hành chính theo chỉ đạo, phân công của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo, căn cứ vào định hướng và những nội dung của kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 – 2020 của cấp mình phù hợp

với yêu cầu và đặc thù của tỉnh, ngành chủ động tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính của đơn vị.

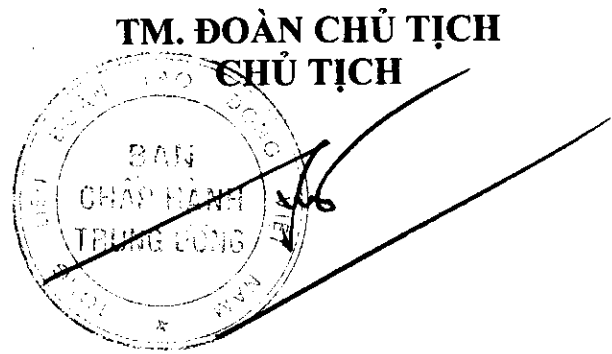
3. Về Tài chính

- Kinh phí thực hiện Chương trình được bố trí từ nguồn ngân sách công đoàn theo quy định hiện hành.

- Các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

Nơi nhận:

- Các đồng chí UV Ban Chấp hành TLD;
- Bộ Nội vụ, Văn phòng Chính phủ;
- Các LDLĐ tỉnh, thành phố;
- Các Công đoàn ngành TW và tương đương, Công đoàn Tổng Công ty trực thuộc TLD;
- Các Ban, đơn vị trực thuộc TLD;
- Lưu: Tổng hợp, VT TLD.



**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Cường